

Bản án số: 05/2023/HS-ST
Ngày 06-02-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ TÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Hoàng Điệt.

Ông Sơn Thanh Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Võ Thanh Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Võ Thanh B (tên gọi khác: BSáu ngón), sinh ngày 25 tháng 12 năm 1996, tại Thị Trấn Huỳnh H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú Ấp N, Thị Trấn Huỳnh H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Văn K, sinh năm: 1976 và bà: Trần Thị Thu H, sinh năm: 1976; anh, chị em ruột: có 03 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2012; Vợ: Đỗ Mỹ L; con: 01 người, sinh năm 2021; tiền án: 01; tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 19 tháng 8 năm 2022 sau đó chuyển tạm giam đến nay (theo Quyết định khởi tố vụ án số 48 và Quyết định khởi tố bị can số 55 cùng ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng đối với Võ Thanh B về hành vi “Cưỡng đoạt tài sản và cố ý gây thương tích” (bị cáo có mặt).

- Bị hại: Ông Lê Văn K, sinh năm 1972;

Nơi cư trú: Ấp Mỹ T, Thị Trấn Huỳnh H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Châu Hoàng C, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Ấp N, Thị Trấn Huỳnh H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

2. Ông Bùi Văn Phúc, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Ấp Tân Hòa B, xã Long Hưng, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

3. Ông Phan Phụng T, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Số 12B, đường Lê Duẩn, Khóm 5, Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

4. Bà Châu Thị Kim L, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Ấp N, Thị Trấn Huỳnh H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05 tháng 7 năm 2021 vào khoảng 10 giờ 00 phút bị cáo Bđi bộ ngang nhà bị hại Lê Văn K thì bị cáo B thấy cửa phía sau nhà của bị hại Lê Văn K không có khóa và thấy nhà không có người, bị cáo Blén lút vào nhà của bị hại Khỏe, bị cáo B thấy có một bộ lư hương và hai chân đèn trên bàn thờ. Bị cáo B tìm trong nhà bị hại K và lấy được một cái bao màu đỏ, rồi lên nhà trước lấy bộ lư hương và hai chân đèn bỏ vào bao. Bị cáo B định đem tài sản trên bán cho ông Châu Hoàng C nhưng ông Cường không mua, sau đó bà Châu Thị Kim L (là chị ruột của Châu Hoàng C) hỏi mua thì bị cáo B đồng ý bán cho bà Luyến với số tiền 1.700.000 đồng (một triệu bảy trăm nghìn đồng), bị cáo B lấy tiền xong thì đến tiệm cầm đồ Minh Tâm chuộc điện thoại hiệu Iphone của bị cáo, số tiền còn lại bị cáo B dùng để tiêu xài cá nhân.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo B đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo.

Đồng thời, tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Tú, bị cáo B còn thừa nhận bị cáo cùng Triệu Hải, sinh năm: 2003, nơi cư trú: ấp Tân Hòa B, xã Long Hưng, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng lấy trộm bộ lư hương của ông Nguyễn Văn Thuận, bị cáo B được Triệu Hải chia cho 400.000 đồng, sau đó bị cáo B dùng số tiền trên để tiêu xài cá nhân.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 09/KL- HĐĐGTS ngày 25 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng, kết luận tổng giá trị tài sản được định giá là 7.299.000 đồng (*Bảy triệu hai trăm chín mươi chín nghìn đồng*), cụ thể như sau:

- 01 bộ lư hương bằng kim loại có đặc điểm: màu đồng, chiều cao 44cm, vành 56cm, nặng 4,19kg.

+ Giá khảo sát ngày 05 tháng 7 năm 2021: 5.200.000 đồng.

+ Thành tiền: 5.200.000 đồng.

- 01 chân đèn bằng kim loại có đặc điểm: màu đồng, có chiều cao 35cm, vành 61cm, nặng 1,9kg.

+ Giá khảo sát ngày 05 tháng 7 năm 2021: 1.133.000 đồng.

+ Thành tiền: 1.133.000 đồng.

- 01 chân đèn bằng kim loại có đặc điểm: màu đồng, có chiều cao 35cm, vành 61, nặng 1,7kg.

+ Giá khảo sát ngày 05 tháng 7 năm 2021: 966.000 đồng.

+ Thành tiền: 966.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản được định giá là: 7.299.000 đồng (*Bảy triệu hai trăm chín mươi chín nghìn đồng*).

Còn đối với tài sản bị cáo B và Triệu H trộm của ông Nguyễn Văn T thì vào ngày 04-11-2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng gửi yêu cầu định giá tài sản số: 95/YC-CQĐT yêu cầu Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Tú tiến hành định giá tài sản là 02 (hai) bộ lư hương gồm: 01 (một) bộ lư hương lớn và 01 (một) bộ lư hương nhỏ (của bị hại Thuận). Tuy nhiên, ngày 07-11-2022, Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Tú có văn bản phúc đáp về việc từ chối định giá tài sản với lý do sau: thông tin về tài sản cần định giá không rõ ràng (không thu hồi được tài sản) và lời khai của bị hại Nguyễn Văn Thuận không cung cấp được thông tin về tài sản cần định giá.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng đã thu giữ được: 01 (một) bộ lư hương bằng kim loại có đặc điểm: màu đồng, chiều cao 44 cm, vành 56 cm, nặng: 4,19 kg; 02 (hai) chân đèn bằng kim loại có đặc điểm: màu đồng, chân đèn thứ nhất có chiều cao 35 cm, vành 61 cm, nặng: 1,9 kg; chân đèn thứ hai có chiều cao 35 cm, vành 61 cm, nặng: 1,7 kg. Tất cả đồ vật trên, sau khi làm rõ Cơ quan Điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Văn Khỏe đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo Võ Thanh Bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 33/CT-VKS-MT ngày 23 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Võ Thanh Về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên, thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội.

Tại phiên toà sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Võ Thanh B và đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Ngoài ra, bị cáo còn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Châu Thị Kim L, ông Bùi Văn Phúc, ông Phan Phụng T là những người mua tài sản, nhưng bà Luyến, ông Phúc, ông Thuận không biết đây là tài sản do trộm mà có nên đề nghị không xem xét xử lý với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nêu trên.

Bị cáo Võ Thanh B nói lời nói sau cùng: Bị cáo B nhận thấy hành vi của bị cáo là sai nên bị cáo phải chịu hình phạt của pháp luật, bị cáo B chưa không sai phạm và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại Lê Văn K; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Châu Thị Kim L, ông Bùi Văn Phúc, ông Châu Hoàng C không có lý do. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phan Phụng T vắng mặt và có đơn xét xử vắng mặt. Xét thấy, trong quá trình điều tra thì những người nêu trên đã có lời khai rõ ràng và việc vắng mặt cũng không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ vào khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt đối với những người nêu trên.

[1.2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Tú, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại đối với hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Tú, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Võ Thanh B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo B hoàn toàn

phù hợp với lời khai của bị cáo B tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra đã thu thập được nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Ngày 05 tháng 7 năm 2021 vào khoảng 10 giờ 00 phút bị cáo B đi bộ ngang nhà bị hại Lê Văn K thì bị cáo B thấy cửa phía sau nhà của bị hại Lê Văn K không có khóa và thấy nhà không có người, bị cáo B lén lút vào nhà của bị hại Khỏe, bị cáo B thấy có một bộ lư hương và hai chân đèn trên bàn thờ. Bị cáo B tìm trong nhà bị hại Khỏe và lấy được một cái bao màu đỏ, rồi lên nhà trước lấy bộ lư hương và hai chân đèn bỏ vào bao. Bị cáo B định đem tài sản trên bán cho ông Châu Hoàng C nhưng ông Cường không mua, sau đó bà Châu Thị Kim L (là chị ruột của Châu Hoàng C) hỏi mua thì bị cáo B đồng ý bán cho bà Luyến với số tiền 1.700.000 đồng (*một triệu bảy trăm nghìn đồng*), bị cáo B lấy tiền xong thì đến tiệm cầm đồ Minh Tâm chuộc điện thoại hiệu Iphone của bị cáo, số tiền còn lại bị cáo B dùng để tiêu xài cá nhân.

[4] Hành vi nêu trên của bị cáo Võ Thanh B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú truy tố bị cáo Võ Thanh B về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[6] Bị cáo Võ Thanh B là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác là bất khả xâm phạm, nhưng chỉ vì ham muốn có tiền tiêu xài mà bị cáo cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác do pháp luật hình sự bảo vệ, đặc biệt là ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình an ninh, trật tự ở địa phương, làm cho quần chúng hoang mang. Vì vậy, cần thiết xử phạt tù thật nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, biết tôn trọng pháp luật.

[7] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo B như sau:

Xét về nhân thân, bị cáo B có nhân thân xấu. Bị cáo Võ Thanh B đã bị kết án về tội “cố ý gây thương tích” theo Bản án số: 28/2016/HS-PT ngày 14 tháng 7 năm 2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù giam về tội “cố ý gây thương tích”, chấp hành tại Trại giam Phước Hòa Tổng cục VIII, chấp hành xong vào ngày 23 tháng 8 năm 2017, nhưng chưa chấp hành về án phí nên chưa được xóa án tích; Ngày 29 tháng 01 năm 2013 bị cáo Võ Thanh B bị Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng ra quyết định đưa vào trường giáo dưỡng, thời gian là 18 (mười tám) tháng theo Quyết định số: 61/QĐHC-CTUBND, chấp hành xong vào ngày 29 tháng 7 năm 2014; Ngày 04 tháng 9 năm

2018 bị Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian là 24 (hai mươi bốn) tháng theo Quyết định số: 03/QĐ-TA. Đến ngày 05 tháng 7 năm 2021 bị cáo Võ Thanh Btiếp tục phạm tội, bị cáo Bcó tiền án và chưa xóa án tích nên lần phạm tội này là tái phạm, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo Võ Thanh B thành khẩn khai báo. Tài sản đã kịp thời thu hồi trả cho bị hại Lê Văn K nên bị cáo Bphạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Còn đối với vụ trộm bị cáo Bthực hiện cùng với Triệu Hải vào ngày 04-11-2022 trộm của ông Nguyễn Văn Thuận 02 (hai) bộ lư hương gồm: 01 (một) bộ lư hương lớn và 01 (một) bộ lư hương nhỏ (của bị hại Thuận) do hiện nay Triệu Hải đã bỏ trốn và tài sản trộm không thu hồi được. Khi nào Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Tú có cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Bvà Triệu Hải thì sẽ xem xét sau.

[8] LỜI đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú về tội danh, mức hình phạt, áp dụng pháp luật, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Văn K đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xử lý xong, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Võ Thanh Blà người bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136; Điều 268; Điều 269; Điều 331; Điều 333; Điều 336; Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Bị cáo Võ Thanh B (tên gọi khác: B sáu ngón) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Xử phạt bị cáo Võ Thanh B01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn thi hành án hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc từ ngày bắt bị cáo thi hành án hình phạt tù.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Văn K đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo Võ Thanh B bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. Về vật chứng: Không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4. Bị cáo Võ Thanh B phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được cấp, tổng đạt hợp lệ theo quy định pháp luật, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

6. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014.

Nơi nhận:

- Bị cáo, các đương sự;
- VKSND huyện Mỹ Tú;
- CAND huyện Mỹ Tú (CQTHAHS, Đội điều tra);
- TAND tỉnh Sóc Trăng (Phòng KTNV&THA);
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thu Hồng

Nguyễn Thu Hồng

